

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 15-9-2023

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH-TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Thu An
2. Ông Lâm Cường Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân
thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thu -
Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Chơn
Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ
lý số: 104/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2023/QĐXX-ST ngày
21/8/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Hoài U , sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Tổ 8,
khu phố 5, thị trấn T , huyện H , tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Đặng Quốc H , sinh năm 1980; Địa chỉ cư trú: Tổ 5, khu phố
8, phường H , thị xã C , tỉnh Bình Phước

(Các đương sự xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Tại đơn khởi kiện nộp ngày 17 tháng 7 năm 2023, quá trình giải quyết
vụ án nguyên đơn chị Đặng Thị Hoài U trình bày:***

Chị Đặng Thị Hoài U và anh Đặng Quốc H tự nguyện chung sống với
nhau từ năm 2015, nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của
pháp luật mà chỉ tổ chức lễ cưới theo phong tục được gia đình hai bên tổ chức.
Việc chung sống là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc hay lừa dối. Quá
trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, thường
xuyên bất hòa, căng thẳng, không vui vẻ hạnh phúc. Hiện nay chị U và anh H
đã sống ly thân nhau, mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau, mỗi người ở một

nơi không thể hàn gắn được. Vì vậy, chị U yêu cầu ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Đặng Hoài A, sinh ngày: 24/4/2016, chị U đề nghị giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và chị U không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị U không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Đặng Quốc H trong quá trình giải quyết vụ án có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị U như sau:

Thống nhất chung sống với chị U từ năm 2015 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình sống chung có một con chung tên Đặng Hoài A, sinh ngày: 24/4/2016, hiện đang sống chung với anh H. Anh H thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị U, đồng ý nuôi con chung và không yêu cầu chị U cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: không có

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm như sau :

+ Về thủ tục tố tụng: Xác định trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về việc nhận đơn khởi kiện, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, cấp tổng đạt và gửi các văn bản tố tụng cũng như thời hạn giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng các nguyên tắc, thủ tục tố tụng. Đương sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1, điều 28, điểm a, khoản 1, điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 227, điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 9, 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27, Nghị quyết về án phí lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: không công nhận chị Đặng Thị Hoài U và anh Đặng Quốc H là vợ chồng. Giao con chung tên Đặng Hoài A, sinh ngày: 24/4/2016, cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị U không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí sơ thẩm: Chị U phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Theo đơn khởi kiện và yêu cầu tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung” do nguyên đơn chị Đặng Thị Hoài U khởi kiện đối với bị đơn anh Đặng Quốc H có nơi cư trú tại: phường H, thị xã C, tỉnh Bình Phước. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm

2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị Hoài U , Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Hoài U và anh Đặng Quốc H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, khi chung sống cả hai đã đủ tuổi kết hôn, hoàn toàn độc thân và hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc hay lừa dối. Quá trình chung sống thì chị U và anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau, cuộc sống không hạnh phúc. Vì vậy, chị U yêu cầu được ly hôn và anh H cũng đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, chị U và anh H không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ Điều 9 Luật hôn nhân gia đình xác định hôn nhân của chị Đặng Thị Hoài U và anh Đặng Quốc H là không hợp pháp. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị U mà căn cứ vào Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận chị Đặng Thị Hoài U và anh Đặng Quốc H là vợ chồng.

[2.2]. Về con chung: Chị U và anh H thống nhất quá trình chung sống có một con chung tên Đặng Hoài A , sinh ngày: 24/4/2016, nay thống nhất giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và thống nhất chị U không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3]. Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn đều khai không có, không yêu cầu Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4]. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do chị U là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9,11,14,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 264, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị Hoài U

1. Tuyên bố không công nhận chị Đặng Thị Hoài U và anh Đặng Quốc H là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đặng Hoài A , sinh ngày: 24/4/2016 cho anh Đặng Quốc H trực tiếp nuôi dưỡng và chị U không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Đặng Thị Hoài U phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0012434 ngày 03/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- Chi cục THADS thị xã Chơn Thành;
- UBND phường Hưng Long, Chơn Thành, BP;
- UBND thị trấn Tân Khai, Hớn Quản, BP;
- Dương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hà